

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự án: Mua sắm quà thăm hỏi CDV nhân dịp Lễ 30/4 – 1/5 và Tháng công nhân năm 2026.
- Tên gói thầu: Mua sắm quà thăm hỏi CDV nhân dịp Lễ 30/4 – 1/5 và Tháng công nhân năm 2026
- Chủ đầu tư: Công đoàn Cơ sở Công ty TNHH Giấy Fuluh.
- Nguồn vốn thực hiện gói thầu: Nguồn tài chính công đoàn
- Hình thức đấu thầu: Chào hàng cạnh tranh, lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày và đảm bảo hoàn thành giao hàng trước ngày 29/4/2026.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải cam kết trong trường hợp trúng thầu sẽ cung cấp hàng hóa và dịch vụ đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng trong hồ sơ mời thầu đồng thời cam kết Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.
- Hàng hoá chào thầu trong E-HSĐT của nhà thầu phải đáp ứng về chủng loại, số lượng, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có chỉ tiêu kỹ thuật đáp ứng theo các yêu cầu dưới đây.
- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào nêu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ theo các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.
- Nhà thầu phải chào giá bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định chính sách miễn, giảm thuế của Chính phủ.

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng
1.	Dầu ăn	<p>1. Thành phần: dầu Olein, dầu đậu nành tinh luyện, chất nhũ hóa, vitamin A palmitat, không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu tổng hợp.</p> <p>Chai nhựa PET dạng khối vuông hoặc đa giác, có gân nổi chắc chắn, thiết kế đứng vững, dễ cầm nắm.</p> <p>Thân chai dày, có các cạnh gân dọc rõ ràng, tăng độ cứng và hạn chế móp méo khi vận chuyển.</p> <p>Nắp vặn liền khối, có niêm phong an toàn (seal) ngay dưới nắp, đảm bảo chưa mở trước khi sử dụng.</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET (bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm) - Quy cách đóng gói: 2 lít/chai</p>	Chai	10100
2.	Hạt nêm	<p>1. Thành phần: muối I-ốt (45%), chất điều vị Mononatri L-glutamat, đường, tinh bột sắn, bột thịt và bột chiết xuất xương ống & tủy và bột thịt thăn (21 g) **, hương thịt tổng hợp, mỡ, chất ổn định 1442, chất điều vị Dinatri 5'-Ribonucleotid, chất điều vị Dinatri 5'-Inosinat, bột chiết xuất nấm men, hương nước dùng giống tự nhiên, bột lên men từ đậu tương, chất điều vị Glycin, màu thực phẩm tự nhiên (Caramen nguyên chất), chiết xuất trái dành dành.</p> <p>Sản phẩm có chứa trứng, đậu nành, sữa và lúa mì</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 tháng từ ngày sản xuất</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Sản phẩm được chứa trong bao bì màng ghép PET/MPET/LLDPE đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bao bì đựng thực phẩm.</p>	Gói	10100

		- Quy cách đóng gói: 400 gam/gói Đính kèm phiếu kết quả kiểm nghiệm của đơn vị có chức năng.		
3.	Nước tương đậu nành	<p>1. Thành phần: nước, muối iot, chiết xuất đậu nành lên men tự nhiên 70g (có chứa đậu nành – soya, lúa mì – wheat), đường, chất điều vị (621, 631, 627), chất tạo màu tổng hợp caramen nhóm III, axit amin L-alanine, chất điều chỉnh độ acid 260, chất ổn định 415, chất bảo quản 202, hương liệu giống tự nhiên và chất tạo ngọt tổng hợp acesulfam kali</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Chai nhựa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật về đồ bao gói thực phẩm : thân chai làm từ nhựa PET, nắp chai làm từ nhựa PE hoặc PP</p> <p>- Quy cách đóng gói: 450 ml/chai Đính kèm phiếu kết quả kiểm nghiệm của đơn vị có chức năng</p>	Chai	10100
4.	Đường	<p>1. Thành phần: đường mía 100% Tinh thể đường tương đối đồng đều, toí khô, có thể vón cục nhẹ và toí ra khi có tác động lực. Tinh thể đường có màu trắng óng ánh, khi pha trong nước cất dung dịch đường trong suốt. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu : hàm lượng saccharose $\geq 99.7\%$ Thông tin dinh dưỡng /100 g : - Năng lượng 398.8 kcal - Hàm lượng hydrat cacbon : 99.7 g Hàm lượng hoá chất không mong muốn : Hàm lượng SO₂ < 10 mg/kg</p> <p>2. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất</p> <p>3. Chất lượng bao bì và quy cách đóng gói: Bao bì làm từ vật liệu màng túi OPP/PE/LDP ; PET/PE/LDPE ; PA/LLDPE, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế</p> <p>- Quy cách đóng gói: 1 kg/túi</p>	Túi	10100

5.	Túi vải không dệt logo 5 màu	Kích thước: Ngang 40 cm × Cao 40 cm × Hông 10 cm Kiểu dáng: Túi hộp, có hông, đáy rộng, form đứng Chất liệu: Vải không dệt PP (Polypropylene) Định lượng: ≥ 100 GSM (có thể điều chỉnh theo yêu cầu) Màu sắc: Xanh dương (theo mẫu thiết kế) Quai túi: Quai xách bản rộng, may chắc chắn, chịu lực tốt Công nghệ in: In lụa / in chuyển nhiệt chất lượng cao Nội dung in: Logo Công đoàn + “CÔNG ĐOÀN - FULUH” + “Kính tặng” Màu in: vàng (đồng bộ nhận diện) Gia công: May viền + ép nhiệt, đường may đều, chắc chắn Độ bền: Không bong tróc, không phai màu trong điều kiện sử dụng thông thường	Túi	10100
----	------------------------------	--	-----	-------

Nhà thầu phải cam kết:

- Hàng hóa cung cấp mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi do nhà sản xuất hoặc bị lỗi do quá trình vận chuyển hoặc trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng.
- Cam kết có đủ điều kiện kinh doanh hàng hóa như yêu cầu của E-HSMT.
- Sẵn sàng thay thế hàng hóa và thực hiện thay thế lô sản phẩm khi không đảm bảo sử dụng do lỗi kỹ thuật.
- Hàng được đóng vào túi đựng quà giao tận bên mua.

Đảm bảo có mặt trong vòng 24h kể từ lúc chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng báo cáo vấn đề sản phẩm

Mục 2. Bản vẽ: không yêu cầu

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm, kiểm nghiệm đối với toàn bộ hàng hóa cung cấp để khẳng định các hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm, kiểm nghiệm từng giai đoạn mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo E-HSDT hoặc theo hợp đồng thì theo thứ tự ưu tiên; một là Chủ đầu tư có quyền từ chối thương thảo hoặc hủy

hợp đồng; hai là cho phép nhà thầu thay thế bằng hàng hóa khác để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật nhưng không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng. Mọi chi phí liên quan đến kiểm tra, kiểm nghiệm và kiểm định hàng hóa do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu có nghĩa vụ cung cấp hàng mẫu theo quy định đến địa điểm của Chủ đầu tư kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư, để các bên liên quan cùng kiểm tra và thử nghiệm thực tế. Kết quả kiểm tra và thử nghiệm thực tế được so sánh và đối chiếu với nội dung Nhà thầu kê khai dự thầu nhằm đánh giá chính xác về Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và tính trung thực của E-HSDT. Trường hợp nhà thầu cố tình không cung cấp hàng hóa để kiểm tra và thử nghiệm thực tế hoặc có cung cấp nhưng kết quả kiểm tra và thử nghiệm thực tế không đúng với các thông tin nhà thầu kê khai dự thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là có hành vi gian lận.